

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 01/2019/HS-ST

Ngày 07/01/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Oanh

2. Ông Lý Viết Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thuỳ Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 07/01/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Duy H; Sinh ngày 20/8/2000; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Phan Duy H; sinh năm 1977 và con bà Hồ Thị H, sinh năm 1977. Gia đình bị cáo có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ 03; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/10/2018 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu T- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Bị hại: Ông Đoàn Văn T; sinh năm 1967- Có mặt

Trú tại: Số 28, đường C, tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Phước L; sinh ngày 20/02/2004- Vắng mặt

Người đại diện cho anh Ngô Phước L: Ông Ngô Văn L1 và bà Huỳnh Thị N (Bố mẹ đẻ anh Ngô Phước L)

Trú tại: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

2. Anh Nguyễn Đức Trường V; sinh ngày 08/8/2002- Có mặt

Người đại diện cho anh Nguyễn Đức Trường V: Ông Nguyễn Đức T và bà Lê Thị T (Bố mẹ đẻ anh Nguyễn Đức Trường V)

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

3. Ông Vĩnh H2- Có đơn xét xử vắng mặt

Trú tại: số 02 đường L, Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 21/5/2018, Nguyễn Đức Trường V sinh ngày 08/8/2002, rủ Phan Duy H, sinh ngày 20/8/2000, Ngô Phước L sinh ngày 20/02/2004 đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 01 giờ ngày 22/5/2018, Cả ba đi đến nhà ông Đoàn Văn T (nhà đang xây) ở tổ dân phố A, thị trấn P. L đứng ngoài cảnh giới, còn V và H đột nhập vào nhà ông T lấy trộm 01 ti vi nhãn hiệu Sam Sung 32 inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK khiêng ra ngoài. Sau đó cả 03 đi bộ đến khu vực quán Karaoke H1, ở tổ dân phố 11, thị trấn P. Tại đây V, H, L bàn nhau thuê xe taxi đi Buôn Ma Thuật bán tivi lấy tiền. H và L đi thuê xe còn V ở lại trông coi tivi. H và L đi đến bệnh viện đa khoa huyện K thuê xe taxi của ông Vĩnh H2. H và L nói ông H2 điều khiển xe ô tô đến quán karaoke H1 đón V. Ông H2 đồng ý. Sau khi đón V và chở ti vi thì trên đường đi ông H2 thông báo tiền thuê xe đi thành phố Buôn Ma Thuật là 400.000 đồng. Nhưng cả ba không có tiền nên ông H2 dừng xe yêu cầu cả ba xuống xe và phải trả cho ông H2 100.000 đồng. Do không có tiền nên H và L nói ông H2 cho mượn 200.000 đồng, rồi H và L để lại ti vi, ngày hôm sau đến trả tiền cho ông H2 và chuộc lại ti vi.

Tại bản kết luận định giá số 44/KL-HĐĐG ngày 21/6/2018 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 32 inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 22/5/2018 là 3.500.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Duy H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Phan Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Krông Pắc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình sự, điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đề tuyên bố bị cáo Phan Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo mức án từ 05 (năm) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho ông Đoàn Văn T 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đoàn Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ông Vĩnh H2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 200.000 đồng, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Đức Trường V, sinh ngày 08/8/2002 và Ngô Phước L sinh ngày 20/02/2004, tại thời điểm phạm tội V 15 tuổi 9 tháng 14 ngày và L 14 tuổi 03 tháng 02 ngày. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì L và V chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L và V là phù hợp.

Đối với ông Vĩnh H2 không biết chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng là do trộm cắp mà có nên không xử lý hình sự đối với ông H2.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Duy H đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên người bào chữa cho rằng Phan Duy H, trước lúc phạm tội có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội chưa gây thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy đề nghị HĐXX xem xét, xử bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo phạm tội với khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm, theo quy định của pháp luật thì mức hình phạt đối với người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi thì mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định, nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo từ 05 tháng đến 08 tháng tù là phù hợp, bị cáo thường xuyên không có mặt tại địa

phương, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo việc quản lý, giáo dục bị cáo. Do vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo Phan Duy H không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Duy H tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ sáng ngày 22/5/2018, Phan Duy H cùng Nguyễn Đức Trường V và Ngô Phước L đã lén lút trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK của ông Đoàn Văn T ở tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K. Giá trị tài sản chiếm đoạt 3.500.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, đã truy tố bị cáo Phan Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật, vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà lười lao

động, bị cáo đã cùng với Nguyễn Đức Trường V và Ngô Phước L trộm cắp tài sản của ông Đoàn Văn T, hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ học vấn thấp, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra bị cáo Phan Duy H lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ở độ tuổi 17 năm 9 tháng 02 ngày, nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, để áp dụng hình phạt đối với bị cáo không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[5] Người bào chữa cho bị cáo Phan Duy H đề nghị HĐXX, xử bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX thấy rằng, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 tháng đến 08 tháng tù là phù hợp, bị cáo thường xuyên không có mặt tại địa phương, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo việc quản lý, giáo dục bị cáo. Vì vậy, HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mới cải tạo, giáo dục được bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đoàn Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Ông Vĩnh H2 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 200.000 đồng, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK cho ông Đoàn Văn T là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX cần chấp nhận.

Đối với Nguyễn Đức Trường V, sinh ngày 08/8/2002 và Ngô Phước L sinh ngày 20/02/2004, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp V 15 tuổi 9 tháng 14 ngày và L 14 tuổi 03 tháng 02 ngày. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì L và V chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L và V là phù hợp.

Đối với ông Vĩnh H2 không biết chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng là do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không xử lý hình sự đối với ông H2 là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo. HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Duy H phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*

Xử phạt: Bị cáo Phan Duy H 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung 32inch, màu đen, màn hình phẳng, mẫu sản phẩm UA32K5500AK cho ông Đoàn Văn T là chủ sở hữu.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Duy H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp cho họ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THADS huyện K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Chu Anh Hùng